

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 2 - TÂY NINH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 23/2026/DS-ST
Ngày: 13-3-2026
V/v “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 2 - TÂY NINH, TỈNH TÂY NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Gái.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Rê.

Ông Phạm Văn Ven.

- Thư ký phiên tòa: Ông Võ Đông Sang - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh.

Ngày 13 tháng 3 năm 2026, tại trụ sở, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 501/2025/TLST-DS ngày 23 tháng 12 năm 2025 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 34/2026/QĐXXST-DS ngày 23 tháng 02 năm 2026 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Thị Lan A - Sinh năm 1993 - Địa chỉ: ấp C, xã Đ, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

Người đại diện theo ủy quyền của bà Lan A: Ông Nguyễn Trí M - Sinh năm 1984 - Địa chỉ: ấp A, xã Đ, tỉnh Tây Ninh. (văn bản ủy quyền ngày 08-9-2025) (có mặt)

- *Bị đơn:* Bà Nguyễn Thị M1 - Sinh năm 1964 - Địa chỉ: ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh. (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Theo đơn khởi kiện đề ngày 08-9-2025, quá trình tố tụng nguyên đơn bà Nguyễn Thị Lan A do ông Nguyễn Trí M đại diện theo ủy quyền trình bày: Do quen biết nên ngày 21-01-2025 bà Lan A cho bà M1 vay số tiền 110.800.000 đồng,

mục đích vay dùng tiền làm ăn, lãi suất 3%/tháng, có làm biên nhận, khi cần thông báo trước bà M1. Sau đó, khi cần tiền bà Lan A thông báo gọi cho bà M1 nhưng bà M1 không trả.

Bà Lan A khởi kiện yêu cầu bà M1 trả số tiền 135.875.517 đồng (trong đó: 110.800.000 đồng tiền gốc và 25.075.517 đồng tiền lãi).

Tiền lãi được tính cụ thể như sau: $110.800.000 \text{ đồng} \times 1,66\%/tháng \times 13 \text{ tháng} = 25.075.517 \text{ đồng}$.

- *Tại bản tự khai ngày 10-02-2026, bị đơn bà Nguyễn Thị M1 trình bày:* Năm 2025, bà có bán căn nhà tại thị trấn Đ, số tiền bán không đủ lấy giấy chứng nhận quyền sử dụng đất thế chấp trong ngân hàng, bà Lan A cho bà mượn số tiền 110.800.000 đồng, lãi suất theo lãi suất ngân hàng, không xác định thời hạn.

Bị đơn bà Nguyễn Thị M1 có đơn xin xét xử vắng mặt nên Tòa án vẫn tiến hành xét xử vụ án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Nguyễn Thị Lan A khởi kiện yêu cầu bà Nguyễn Thị M1 trả số tiền vay 110.800.000 đồng và tiền lãi nên xác định quan hệ pháp luật là “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”. Bà M1 có nơi cư trú tại: ấp T, xã Đ, tỉnh Tây Ninh, Tòa án nhân dân khu vực 2 - Tây Ninh, tỉnh Tây Ninh thụ lý giải quyết vụ án là đúng thẩm quyền theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015.

[2] Về nội dung: xét bà Lan A khởi kiện bà M1 yêu cầu trả tổng cộng 135.875.517 đồng (trong đó: 110.800.000 đồng tiền gốc và 25.075.517 đồng tiền lãi), Hội đồng xét xử nhận định:

[2.1] Về tiền gốc 110.800.000 đồng: Lời trình bày của bà Lan A phù hợp biên nhận nợ ngày 21-01-2025, bà M1 cũng thừa nhận có nợ bà Lan A số tiền 110.800.000 đồng. Bà M1 không trình bày là đã thanh toán khoản tiền nào cho bà Lan A chưa, bà M1 cũng không cung cấp tài liệu, chứng cứ chứng minh. Vì vậy, xét bà M1 nợ bà Lan A số tiền 110.800.000 đồng chưa trả nên bà M1 có nghĩa vụ trả cho bà Lan A 110.800.000 đồng theo quy định tại Điều 463, Điều 466 của Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.2] Về tiền lãi 25.075.517 đồng: Bà Lan A yêu cầu bà M1 có nghĩa vụ trả là phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận. Vì bà Lan A yêu cầu thời gian tính lãi, lãi suất đúng với quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

[2.3] Từ các nhận định trên, cần buộc bà M1 có nghĩa vụ trả cho bà Lan A số tiền 135.875.517 đồng.

[3] Áp dụng Điều 357, Điều 468 Bộ luật dân sự năm 2015 trong việc tính lãi chậm thi hành án.

[4] Về án phí, căn cứ Điều 147 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, xét thấy:

[5.1] Bà M1 thuộc trường hợp không phải chịu tiền án phí.

[5.2] Bà Lan A không phải chịu tiền án phí, hoàn lại cho bà Lan A tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.120.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147; Điều 227 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015; Điều 357, Điều 463, Điều 466 và Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Tuyên xử:

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Thị Lan A đối với bà Nguyễn Thị M1 về việc “tranh chấp hợp đồng vay tài sản”.

Buộc bà Nguyễn Thị M1 có nghĩa vụ trả cho bà Nguyễn Thị Lan A số tiền 135.875.517 đồng (một trăm ba mươi lăm triệu, tám trăm bảy mươi lăm nghìn, năm trăm mười bảy đồng).

2. Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ khi có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong các khoản tiền, hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu lãi đối với số tiền chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357, Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015.

3. Về án phí:

Bà Nguyễn Thị M1 thuộc trường hợp không phải chịu tiền án phí.

Bà Nguyễn Thị Lan A không phải chịu tiền án phí, hoàn lại cho bà Lan A tiền tạm ứng án phí đã nộp 3.120.000 đồng (ba triệu, một trăm hai mươi nghìn đồng) (theo biên lai thu số 0016239 ngày 23-12-2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh).

4. Nguyên đơn có mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (ngày 13-3-2026). Bị đơn vắng mặt có quyền kháng cáo bản án theo thủ tục phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND khu vực 2 – Tây Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Tây Ninh;
- Đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Trần Thị Gái

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Rê – Phạm Văn Ven

Trần Thị Gái